

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 25/2026/NQ-HĐND

Hà Tĩnh, ngày 23 tháng 9 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

**Quy định tiêu chí thành lập Tổ bảo vệ an ninh, trật tự;
tiêu chí số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; mức hỗ trợ,
bồi dưỡng và các mức chi đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự
ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15,
được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở số
30/2023/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 118/2025/QH15;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Bảo hiểm xã hội số 41/2024/QH15;

*Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế số 25/2008/QH12, được sửa đổi, bổ sung bởi
Luật số 46/2014/QH13, Luật số 51/2024/QH15;*

*Căn cứ các nghị định của Chính phủ: số 78/2025/NĐ-CP quy định chi tiết
một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản
quy phạm pháp luật; số 79/2025/NĐ-CP về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý
văn bản quy phạm pháp luật; số 187/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều
của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ
chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định
số 79/2025/NĐ-CP về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm
pháp luật; số 40/2024/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Lực lượng
tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; số 184/2025/NĐ-CP quy định thẩm quyền
khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp và sửa đổi, bổ sung một số điều của
các nghị định của Chính phủ trong lĩnh vực an ninh, trật tự; số 159/2025/NĐ-CP
quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về
bảo hiểm xã hội tự nguyện; số 188/2025/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi
hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế; số 73/2026/NĐ-CP quy định chi tiết và
hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 14/2024/TT-BCA của Bộ trưởng Bộ Công an quy định
chi tiết thi hành một số điều của Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự
ở cơ sở;*

Xét Tờ trình số 655/TTr-UBND ngày 22 tháng 9 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định tiêu chí thành lập Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; tiêu chí số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; mức hỗ trợ, bồi dưỡng và các mức chi đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Văn bản số 757/HĐND ngày 22 tháng 8 năm 2026 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn đối với việc xây dựng Nghị quyết quy phạm pháp luật; Báo cáo thẩm tra số 863/BC-BPC ngày 22 tháng 9 năm 2026 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại Kỳ họp;

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định tiêu chí thành lập Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; tiêu chí số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; mức hỗ trợ, bồi dưỡng và các mức chi đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định tiêu chí thành lập Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; tiêu chí số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; mức hỗ trợ, bồi dưỡng và các mức chi đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh theo quy định tại khoản 3 Điều 14, khoản 1 Điều 23, điểm b khoản 2 Điều 23, khoản 2 Điều 26 Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và khoản 3 Điều 5, điểm b khoản 3 Điều 6 Nghị định số 40/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.
2. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Tiêu chí thành lập Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; tiêu chí số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự

1. Tiêu chí thành lập Tổ bảo vệ an ninh, trật tự: Mỗi thôn, tổ dân phố thuộc xã, phường trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh thành lập 01 Tổ bảo vệ an ninh, trật tự.

2. Tiêu chí số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự:

a) Thôn, tổ dân phố có dưới 700 hộ: không quá 04 thành viên, gồm 01 Tổ trưởng, 01 Tổ phó và các tổ viên.

b) Thôn, tổ dân phố có từ 700 hộ trở lên đến dưới 1.000 hộ: không quá 05 thành viên, gồm 01 Tổ trưởng, 01 Tổ phó và các tổ viên.

c) Thôn, tổ dân phố có từ 1.000 hộ trở lên: không quá 06 thành viên, gồm 01 Tổ trưởng, 01 Tổ phó và các tổ viên.

Điều 4. Hỗ trợ thường xuyên hằng tháng

1. Mức hỗ trợ thường xuyên hằng tháng:
 - a) Tổ trưởng: 1,1 lần mức lương cơ sở/người/tháng.
 - b) Tổ phó: 1,05 lần mức lương cơ sở/người/tháng.
 - c) Tổ viên: 1,0 lần mức lương cơ sở/người/tháng.
2. Nguồn kinh phí thực hiện: ngân sách cấp tỉnh.

Điều 5. Hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế

1. Mức hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện: người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện được hỗ trợ theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 11 Nghị quyết số 182/2025/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số chính sách đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2026-2030.

2. Mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế: người tham gia bảo hiểm y tế được hỗ trợ theo mức tối thiểu quy định tại điểm đ khoản 6 Điều 6 Nghị định số 188/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế.

3. Trường hợp thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự đồng thời thuộc đối tượng được hỗ trợ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế theo các quy định khác của tỉnh thì chỉ được hưởng một mức hỗ trợ cao nhất.

Điều 6. Chế độ bồi dưỡng

1. Khi thực hiện nhiệm vụ từ 22 giờ ngày hôm trước đến 06 giờ sáng ngày hôm sau, ngày nghỉ, ngày lễ hoặc thực hiện công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm hoặc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm theo quy định của pháp luật về lao động thì được bồi dưỡng 50.000 đồng/người/ngày, không quá 10 ngày/tháng và không quá 6 tháng/năm.

2. Nguồn kinh phí thực hiện: ngân sách cấp xã.

Điều 7. Hỗ trợ chi phí khám bệnh, chữa bệnh và hỗ trợ tiền ăn hằng ngày trong thời gian điều trị nội trú đến khi ổn định sức khỏe ra viện cho thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự chưa tham gia bảo hiểm y tế mà bị ốm đau, bị tai nạn, bị thương khi thực hiện nhiệm vụ và đảm bảo điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 40/2024/NĐ-CP

1. Thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự được hỗ trợ bằng 50% chi phí khám bệnh, chữa bệnh thuộc phạm vi được hưởng và tương ứng với mức hưởng bảo hiểm y tế của người đó theo quy định của pháp luật về bảo hiểm y tế.

2. Hỗ trợ tiền ăn hằng ngày trong thời gian điều trị nội trú đến khi ổn định sức khỏe ra viện: 03% mức lương cơ sở/người/ngày. Không quá 15 ngày/người/một lần điều trị và không quá 03 lần/năm.

3. Nguồn kinh phí thực hiện: ngân sách cấp xã.

Điều 8. Hỗ trợ thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở chưa tham gia bảo hiểm xã hội bị tai nạn dẫn đến chết khi thực hiện nhiệm vụ và đảm bảo điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 6 Nghị định số 40/2024/NĐ-CP

1. Trường hợp bị tai nạn dẫn đến chết: hỗ trợ tiền tuất cho thân nhân: 16.848.000 đồng; người lo mai táng được nhận mai táng phí: 4.680.000 đồng.

2. Nguồn kinh phí thực hiện: ngân sách cấp xã.

Điều 9. Nguồn kinh phí hỗ trợ mua sắm, sửa chữa phương tiện, thiết bị, trang phục, huy hiệu, phù hiệu, biển hiệu, giấy chứng nhận; công tác tập huấn, diễn tập, hội thi, sơ kết, tổng kết, các phong trào thi đua, khen thưởng do địa phương tổ chức; bảo đảm điều kiện hoạt động đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở

1. Chi trang bị trang phục, huy hiệu, phù hiệu, biển hiệu, giấy chứng nhận đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành. Nguồn kinh phí thực hiện: ngân sách cấp tỉnh.

2. Chi hỗ trợ mua sắm, sửa chữa phương tiện, thiết bị. Nguồn kinh phí thực hiện: ngân sách cấp xã; trường hợp vượt quá khả năng cân đối của ngân sách cấp xã thì địa phương báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, hỗ trợ phù hợp khả năng cân đối ngân sách.

3. Chi công tác tập huấn, diễn tập, hội thi, sơ kết, tổng kết, các phong trào thi đua, khen thưởng do địa phương tổ chức; bảo đảm điều kiện hoạt động cho lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở theo quy định của pháp luật. Nguồn kinh phí thực hiện: theo quy định về phân cấp ngân sách hiện hành.

Điều 10. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 23 tháng 9 năm 2026.

2. Nghị quyết này thay thế các nghị quyết: số 129/2024/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định tiêu chí thành lập Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; tiêu chí số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; mức hỗ trợ, bồi dưỡng và các mức chi đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; số 160/2025/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 129/2024/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định tiêu chí thành lập Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; tiêu chí số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; mức hỗ trợ, bồi dưỡng và các mức chi đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Điều 11. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

3. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh khóa XIX, Kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 23 tháng 9 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Công an, Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật, Bộ Tư pháp;
- Kiểm toán nhà nước Khu vực II;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Hà Tĩnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Báo và phát thanh, truyền hình Hà Tĩnh;
- Thường trực: Đảng ủy, HĐND, UBND các xã, phường;
- Trung tâm Thông tin và Xúc tiến, hỗ trợ đầu tư tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, HĐ1, TH1.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Hồng Lĩnh